TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2021/HS-ST
Ngày 12-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;

2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998 tại An Giang; thường trú: Ấp P, xã A, huyện Th, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu dân cư P thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1964; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 25/9/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2018/HS-ST. Bị cáo đã đóng án phí ngày 23/4/2019, chấp hành xong hình phạt ngày 20/10/2020.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Bùi Xuân H và bà Danh Quách N; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, Q đi bộ từ phòng trọ tại khu phố Ô, phường T, thị xã T đến khu vực cây xăng K, phường Kh tìm đối tượng tên Đ (không rõ lai lịch) mua ma túy về sử dụng. Khi đi được khoảng 20m, Q gặp một người bạn (không rõ lai lịch) nên hỏi mượn xe mô tô (không rõ biển số) của người này để đến cây xăng K mua ma tuý, còn người này đứng trước phòng trọ của Q đợi. Khi đến cây xăng K, Q mua của Đ 300.000 đồng ma túy đựng trong một gói nylon hàn kín. Q quay về phòng trọ trả xe cho bạn. Q lấy một ít ma túy vừa mua được cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng, phần còn lại cất giấu trên kệ trong nhà vệ sinh.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Q phát hiện trên kệ trong nhà vệ sinh có một gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, Q khai nhận là ma túy Q mua về sử dụng. Công an phường niêm phong tang vật và đưa Q về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Văn P.

Bản kết luận giám định số 395/MT-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Q là ma túy, có trọng lượng 0,1388 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 198/CT-VKS.TU ngày 29/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,1009 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 sổ hộ khẩu số 1114/AB mang tên chủ hộ Nguyễn Văn P.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng đã có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận bị cáo nghiện ma túy đá, loại ma túy thường sử dụng là Methamphetamine. Ngày 26/6/2021, tại phòng trọ của mình thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,1388 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an phường T lập lúc 23 giờ 40 phút ngày 26/6/2021, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2018/HS-ST ngày 25/9/2018, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,1009 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy. Sổ hộ khẩu số 1114/AB mang tên chủ hộ Nguyễn Văn P không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1009 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong bì thư niêm phong, ký hiệu 395/PC09 có dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q sổ hộ khẩu số 1114/AB mang tên chủ hộ Nguyễn Văn P.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí